

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

*Bắc Tân Uyên, ngày 26 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Ngô Thị K L1, sinh năm 1985; địa chỉ: thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Ông Lê T L, sinh năm 1986; địa chỉ: thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị K L1 và ông Lê T L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị K L1 và ông Lê T L thuận tình ly hôn. (Theo giấy chứng nhận kết hôn số 34/2009 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện T1 (Nay là thị trấn T, huyện B), tỉnh Bình Dương cấp ngày 03 tháng 7 năm 2009).

- Về con chung: Giao cháu Lê Trọng H N, sinh ngày 28/3/2010 và Lê T H V, sinh ngày 15/5/2015 cho bà Ngô Thị K L1 trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Thị K L1 không yêu cầu ông Lê T L cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, bà Ngô Thị K L1 và ông Lê T L có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp ông L lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà L1 có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông L theo quy định của pháp

luật. Vì quyền lợi hợp pháp của con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Ghi nhận việc bà Ngô Thị K L1 và ông Lê T L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Ghi nhận việc bà Ngô Thị K L1 và ông Lê T L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Ngô Thị K L1 chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0031207 ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Trả lại cho bà Ngô Thị K L1 số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND thị trấn T, huyện B;
- Lưu: HSPA, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tuấn Sơn**